

**MỘT SỐ CÂU HỎI ÔN TẬP TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN VIỆT NAM**

**Trong mỗi câu dưới đây, thí sinh khoanh tròn vào chữ cái đầu ý được chọn là đúng nhất.**

1. Khoáng sản nào sau đây không phân bố tập trung ở TDMNBB?

- A. Than                      B. Sắt                      C. Bô xít                      D. Apatit

2. Tiêu chí nào chứng tỏ Biển Đông không là biển khu vực nhiệt đới ẩm gió mùa:

- A. nằm trong khu vực hoạt động gió mùa Châu Á.                      B. là vùng biển lớn, tương đối kín.  
C. có 2 dòng hải lưu hoạt động khép kín theo mùa.                      D. nhiệt độ nước biển cao.

3. Quá trình rửa trôi và tích tụ được diễn ra mạnh mẽ ở nước ta, do:

- A. địa hình đồi núi thấp chiếm ưu thế                      B. mùa mưa, mùa khô trong năm xen kẽ  
C. diện tích đất trồng, đồi trọc nhiều                      D. lượng mưa trung bình năm lớn.

3. Trong sản xuất nông nghiệp, thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo điều kiện thuận lợi:

- A. chủ động trong kế hoạch sản xuất mùa vụ.  
B. thâm canh, xen canh, tăng vụ, đa dạng hóa cơ cấu cây trồng.  
C. trồng cây lương thực, thực phẩm.  
D. chủ động phòng trừ sâu bệnh, dịch bệnh trên cây trồng.

4: Gió mùa đông bắc hoạt động ở miền bắc nước ta từ:

- A. tháng VIII-tháng X năm sau.                      B. tháng IX-tháng VI năm sau.  
C. tháng X-tháng V năm sau.                      D. tháng XI-tháng IV năm sau.

5. Đặc điểm của đồi núi nước ta không phải là:

- A. có sự phân bậc rõ ràng                      B. đồi núi thấp chiếm ưu thế tuyệt đối  
C. núi cao trên 2000 m rất ít                      D. có nhiều dãy núi cao đồ sộ.

6. Chỉ số nào sau đây biểu hiện nước ta là nước có khí hậu nhiệt đới?

- A. lượng mưa lớn 1500 – 2000 mm/năm                      B. độ ẩm cao 80%  
C. nhiệt độ trung bình năm 22 – 27<sup>0</sup>C                      D. tất cả đều đúng.

7. Diện tích của Biển Đông và thuộc phần lãnh thổ Việt Nam là:

- A. hơn 2,4 triệu km<sup>2</sup> và khoảng 1 triệu km<sup>2</sup>                      B. hơn 3,4 triệu km<sup>2</sup> và khoảng 1 triệu km<sup>2</sup>  
C. hơn 4,4 triệu km<sup>2</sup> và khoảng 1 triệu km<sup>2</sup>                      D. hơn 5,4 triệu km<sup>2</sup> và khoảng 1 triệu km<sup>2</sup>

8. Điểm nào sau đây không đúng với rừng nhiệt đới ẩm thường xanh?

- A. cấu trúc đơn giản.                      B. hệ dây leo chằng chịt.  
C. có ba tầng cây gỗ phát triển mạnh.                      D. phần lớn là cây gỗ nhiệt đới xanh quanh năm.

9. Đặc điểm nào làm cho khu vực Đông Bắc chịu ảnh hưởng mạnh nhất của gió mùa đông bắc?

- A. mùa đông kéo dài nhất                      B. đồi núi thấp chiếm ưu thế tuyệt đối.  
C. hướng núi cánh cung, mở rộng hướng Bắc.                      D. Gió Đông Bắc tác động sớm nhất.

10. Điểm nào sau đây của khí hậu nước ta gây trở ngại chủ yếu cho hoạt động du lịch?

- A. các thiên tai (bão, lũ lụt...).                      B. sự phân mùa của khí hậu.  
C. sự phân hóa khí hậu theo vĩ độ và độ cao                      D. câu A + B đúng.

11. Theo chiều Bắc – Nam, phần đất liền của lãnh thổ nước ta nằm trong khoảng vĩ độ:

- A. 8<sup>0</sup>34'B - 23<sup>0</sup>34'B                      B. 8<sup>0</sup>34'B - 23<sup>0</sup>24'B  
C. 8<sup>0</sup>34'B - 23<sup>0</sup>23'B                      C. 8<sup>0</sup>34'B - 23<sup>0</sup>25'B

12. Đặc điểm nào sau đây của Biển Đông không phải bắt nguồn từ vị trí nằm trong vòng đai nội chí tuyến gió mùa?

- A. nóng, ẩm                      B. chịu ảnh hưởng gió mùa  
C. giàu các loài sinh vật                      D. Biển Đông tương đối kín.

13. Từ Bắc vào Nam, nhiệt độ trung bình năm nước ta có sự thay đổi:

- A. càng vào nam, nhiệt độ càng tăng.
- B. nhiệt độ cao nhất ở TP. Hồ Chí Minh, thấp nhất ở Hà Nội.
- C. biên độ nhiệt thấp dần từ Bắc vào Nam.
- D. nhiệt độ biến động không đều qua các địa phương từ Bắc vào Nam.

14. Trên vùng biển, hệ tọa độ địa lí nước ta kéo dài tới:

- A.  $8^{\circ}34'B$ ;  $101^{\circ}Đ$  –  $129^{\circ}24'Đ$
- B.  $23^{\circ}23'B$ ;  $101^{\circ}10'Đ$  –  $117^{\circ}Đ$
- C.  $6^{\circ}50'B$ ;  $101^{\circ}Đ$  –  $117^{\circ}20'Đ$
- D.  $6^{\circ}50'B$ ;  $102^{\circ}Đ$  –  $109^{\circ}24'Đ$

15. Lãnh hải là vùng biển:

- A. tiếp giáp với đất liền, nằm phía trong đường cơ sở.
- B. thuộc chủ quyền quốc gia trên biển.
- C. được quy định nhằm đảm bảo việc thực hiện chủ quyền quốc gia trên biển.
- D. Nước ta có chủ quyền hoàn toàn về kinh tế, các nước khác có quyền tự do lưu thông về hàng hải, hàng không.

16. Điểm giống nhau nhất giữa đồng bằng Sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long là:

- A. có địa hình thấp và bằng phẳng.
- B. có hệ thống sông ngòi kênh rạch chằng chịt.
- C. có hệ thống đê ngăn lũ.
- D. hình thành trên nền sụt lún của hạ lưu sông.

17. Vùng tiếp giáp lãnh hải là:

- A. vùng biển thuộc chủ quyền quốc gia trên biển.
- B. được quy định nhằm đảm bảo việc thực hiện chủ quyền quốc gia trên biển.
- C. vùng biển được tính từ đường cơ sở mở rộng 12 hải lý.
- D. Nước ta có chủ quyền hoàn toàn về thăm dò và khai thác tài nguyên biển.

18. Đất feralit đỏ vàng có đặc tính:

- A. bị rửa trôi hết chất màu, bạc màu.
- B. chua, nghèo, dễ bị rửa trôi.
- C. chứa nhiều oxít sắt, nhôm.
- D. tầng phong hóa dày, nhiều chất dinh dưỡng.

19. Lãnh thổ nước ta gồm:

- A. vùng đất liền và hải đảo, vùng trời.
- B. vùng đất và vùng biển, hải đảo.
- C. vùng đất, vùng biển và vùng trời
- D. hải đảo, vùng đất và vùng trời.

20. Sở dĩ có sự thay đổi nhiệt độ từ bắc vào nam, chủ yếu do:

- A. càng vào Nam ảnh hưởng của gió mùa đông bắc càng yếu.
- B. các tỉnh phía Nam không có mùa đông lạnh.
- C. càng vào Nam càng gần xích, lượng nhiệt nhận được lớn.
- D. ở phía Nam không có gió phơn tây nam.

21. Khí hậu có tính chất gió mùa cận xích đạo thể hiện ở:

- A. miền khí hậu phía Bắc
- B. Miền khí hậu phía Nam.
- C. phần Biển Đông ở miền khí hậu phía Bắc
- D. phần Biển Đông ở miền khí hậu phía Nam.

22. vùng kéo dài từ phần lục địa, mở rộng ra ngoài lãnh hải đến độ sâu 200m, được gọi là:

- A. thềm lục địa
- B. vùng tiếp giáp lãnh hải
- C. nội thủy
- D. đặc quyền kinh tế

23. Rừng ngập mặn ven biển nước ta phát triển mạnh nhất ở:

- A. Đồng bằng sông Hồng
- B. Đồng bằng sông Cửu Long
- C. ven biển Miền trung
- D. Đông Nam Bộ.

24. Duyên hải Nam Trung bộ có mưa lũ vào mùa:

- A. Hạ
- B. Thu đông
- C. Đông
- D. Xuân

25. Thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới, vì nước ta có vị trí:

- A. nằm hoàn toàn trong vành đai nhiệt đới nửa cầu Bắc.
- B. nằm trong khu vực gió mùa điển hình châu Á.
- C. nằm ở vị trí tiếp giáp Biển Đông.
- D. nằm ở đông nam châu Á.

26. Khu vực địa hình có các dãy núi song song, so le nhau, cao ở hai đầu, thấp ở giữa là đặc điểm địa hình vùng núi:

- A. Đông Bắc
- B. Tây Bắc
- C. Trường Sơn Bắc
- D. Trường Sơn Nam

27. Nhờ tiếp giáp với biển, nên nước ta có:

- A. nền nhiệt độ cao, nhiều ánh nắng.
- B. khí hậu có hai mùa rõ rệt.
- C. khí hậu điều hòa.
- D. nhiều tài nguyên khoáng sản và sinh vật.

28. Chiều dài đường bờ biển nước ta là:

- A. 3260 km
- B. 2360 km
- C. 3360 km
- D. 3620 km

29. Các dãy núi vùng Đông Bắc có hướng chủ yếu là:

- A. Tây Bắc – Đông Nam
- B. Vòng cung
- C. Bắc – Nam
- D. Đông Bắc – Tây Nam

30. Từ tháng 11 – tháng 4, khí hậu phía Nam dãy Hoàng Sơn khác so với phía Bắc là:

- A. hiện tượng phơn diễn ra mạnh hơn
- B. Gió mùa đông bắc bị suy yếu
- C. mùa đông lạnh khô
- D. có mưa phùn.

31. Chỉ số nào sau đây biểu hiện nước ta là nước có khí hậu nhiệt đới?

- A. lượng mưa lớn 1.500 – 2.000 mm/năm.
- B. độ ẩm trung bình không khí cao.
- C. Tổng nhiệt độ năm lớn (9.000 – 10.000<sup>0</sup>C).
- D. nhiệt độ có sự thay đổi theo mùa.

32. Vào đầu mùa hạ, trung tâm xuất phát gió mùa Tây Nam nước ta là cao áp:

- A. Bắc Ấn Độ Dương
- B. Australia
- C. Hawaii
- D. Cận chí tuyến Nam bán cầu

33. Điểm nào sau đây không biểu hiện tính nhiệt đới ẩm gió mùa của sông ngòi nước ta?

- A. mạng lưới sông ngòi dày đặc
- B. sông nhiều nước, giàu phù sa
- C. chế độ nước theo mùa
- D. hướng chảy chủ yếu tây bắc – đông nam.

34. Điểm nào sau đây không phù hợp với những thuận lợi do thiên nhiên khu vực địa hình đồi núi nước ta mang lại?

- A. nguồn thủy năng dồi dào, thuận lợi phát triển thủy điện.
- B. giàu khoáng sản, thuận lợi phát triển công nghiệp khai khoáng.
- C. đất đai thuận lợi để trồng cây công nghiệp lâu năm.
- D. tài nguyên rừng giàu có, thuận lợi phát triển lâm nghiệp.

35. Điểm nào sau đây không biểu hiện tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của địa hình nước ta?

- A. xâm thực mạnh mẽ ở vùng đồi núi
- B. hình thành hang động đá vôi.
- C. bồi tụ mạnh ở đồng bằng
- D. địa hình đồi núi thấp chiếm ưu thế.

36. Do nằm trên vành đai sinh khoáng Châu á – Thái Bình Dương nên nước ta có:

- A. nhiều tài nguyên khoáng sản
- B. nhiều tài nguyên sinh vật
- C. sự phân hóa thiên nhiên đa dạng
- D. Câu A + B đúng.

37. Loại gió thổi hầu như chỉ phạm vi từ dãy Bạch Mã trở ra là:

- A. gió phơn tây nam
- B. Gió tây nam
- C. gió Mậu dịch
- D. gió mùa Đông Bắc

38. Dãy núi hoặc núi nào sau đây có hướng tây bắc – đông nam?

- A. Dãy Trường Sơn
- B. Vùng núi Tây Bắc

C. Vùng núi cực Nam Trung Bộ

D. Câu A + B đúng.

40. Các dãy núi vùng Đông Bắc có hướng chủ yếu là:

A. Tây Bắc – Đông Nam.

B. Vòng cung.

C. Bắc – Nam.

D. Đông Bắc – Tây Nam.

41. Vào mùa đông, trung tâm xuất phát gió mùa đông bắc vào nước ta là cao áp:

A. Xi-bia

B. Nam Ấn Độ Dương

C. Ô-xtrây-li-a

D. Ha-oai

42. Đặc điểm của sông ngòi nước ta là:

A. Mật độ dày đặc

B. Nhiều nước, giàu phù sa

C. Thủy chế theo mùa

D. Tất cả đều đúng.

43. Màu đỏ vàng của đất feralit được tạo nên bởi:

A. Tích tụ oxit sắt ( $Fe_2O_3$ )

B. Các chất bazo dễ tan ( $Ca^{2+}$ ,  $Mg^{2+}$ ,  $K^+$ )

C. Tích tụ oxit nhôm ( $Al_2O_3$ )

D. Do được hình thành từ đá mẹ mắc ma.

44. Ranh giới của 2 miền khí hậu (phía Bắc và phía Nam) nước ta là:

A. Dãy Hoàng Sơn

B. Dãy Bạch Mã

C. Đèo Ngang

D. Đèo Hải Vân

45. Theo cách chia hiện nay, số lượng các miền địa lý tự nhiên của nước ta là:

A. 2 miền

B. 3 miền

C. 4 miền

D. 5 miền

47. Đặc điểm nào sau đây không phải của biển Đông.

A. Là vùng biển tương đối kín.

B. Có diện tích 3.447 triệu km<sup>2</sup>.

C. Là vùng biển nhiệt đới ẩm gió mùa.

D. Có diện tích lớn nhất trong các biển ở TBD.

48. Biển Đông ảnh hưởng sâu sắc đến khí hậu làm cho khí hậu nước ta có.

A. Tính hải dương điều hòa hơn.

B. có tính ôn đới mát mẻ

C. Khí hậu thay đổi theo mùa

D. Bão tần suất lớn.

49. Điểm nào làm cho nhiệt độ trung bình tháng 7 ở TP. Hồ Chí Minh thấp hơn Hà Nội:

A. tác động gió mùa Đông Bắc.

B. tác động của gió tây nam.

C. vị trí gần xích đạo.

D. ít chịu ảnh hưởng hiện tượng phơn

50. Khó khăn lớn nhất về tự nhiên của vùng Nam Trung Bộ và Nam Bộ là:

A. bão lụt với tần suất lớn, khô hạn.

B. sự thất thường của nhịp điệu mùa khí hậu và dòng chảy sông ngòi.

C. thời tiết rất bất ổn định, dòng chảy sông ngòi thất thường.

D. xói mòn, rửa trôi đất, lũ lụt, hạn hán.

-----Hết-----